

HƯỚNG DẪN

Tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông, năm học 2025-2026

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở (THCS) và tuyển sinh trung học phổ thông (THPT); Công văn số 114/BGDĐT-GDTrH ngày 10/01/2025 của Bộ GDĐT về việc chọn, công bố môn thi thứ ba và hướng dẫn tiêu chí xét tuyển trong tuyển sinh THCS, THPT;

Căn cứ Quyết định số 797/QĐ-UBND ngày 24/3/2025 của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Huế phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh THPT và tuyển sinh Trường THCS Nguyễn Tri Phương, năm học 2025-2026.

Sở GDĐT hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT, năm học 2025-2026 trên địa bàn thành phố Huế, như sau:

A. NGUYÊN TẮC TUYỂN SINH

Việc tổ chức tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Bảo đảm an toàn, khách quan, công bằng và nghiêm túc.
- Bảo đảm thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục trung học cơ sở.
- Bảo đảm mục tiêu giáo dục toàn diện trong giai đoạn giáo dục cơ bản.

B. CÔNG TÁC TỔ CHỨC TUYỂN SINH

I. TUYỂN SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ

1. Tuyển sinh Trường THCS Nguyễn Tri Phương - Huế

1.1. Đối tượng, địa bàn tuyển sinh

Học sinh trên địa bàn thành phố Huế, đã hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, trong độ tuổi vào học lớp 6 theo quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học (sau đây gọi tắt là Điều lệ trường trung học).

1.2. Chỉ tiêu tuyển sinh: 360 (ba trăm sáu mươi).

1.3. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

1.4. Tổ chức xét tuyển

1.4.1. Xét tuyển: Nếu số lượng học sinh đăng ký dự tuyển không vượt quá chỉ tiêu tuyển sinh được giao thì tổ chức xét tuyển theo kế hoạch căn cứ trên kết quả học tập và rèn luyện các năm học ở cấp tiểu học.

1.4.2. Xét tuyển kết hợp đánh giá năng lực: Nếu số lượng học sinh đăng ký dự tuyển vượt quá chỉ tiêu tuyển sinh được giao.

a) Đối tượng tham gia đánh giá năng lực

Tất cả các học sinh thuộc đối tượng tuyển sinh, đã nộp hồ sơ dự tuyển hợp lệ theo đúng thời gian quy định, có kết quả giáo dục được đánh giá hoàn thành xuất sắc từ lớp 1 đến lớp 5; có tổng điểm bài kiểm tra định kỳ cuối năm học lớp 5 của môn Tiếng Việt và môn Toán đạt từ 19 (mười chín) điểm trở lên.

b) Tổ chức đánh giá năng lực: Làm bài viết.

- Học sinh phải tham gia đủ ba bài viết theo quy định: Tiếng Việt, Toán và Ngoại ngữ (*học sinh được chọn làm bài viết tiếng Anh hoặc tiếng Pháp*);

- Kết quả đánh giá năng lực là tổng điểm ba bài viết của học sinh, được sử dụng làm điểm xét tuyển. Điểm xét tuyển được làm tròn đến 02 (*hai*) chữ số thập phân.

c) Bài viết

- Bài viết Tiếng Việt và Toán theo hình thức tự luận, học sinh làm bài trên tờ giấy làm bài;

- Bài viết Ngoại ngữ theo hình thức trắc nghiệm, học sinh làm bài trên 01 (*một*) tờ Phiếu trả lời trắc nghiệm;

- Điểm bài viết là tổng điểm thành phần của từng câu trong đề, tính theo thang điểm 10, điểm lẻ đến 0,25.

d) Lịch và thời gian làm bài viết

Ngày	Buổi	Bài viết	Thời gian làm bài	Giờ phát đề cho học sinh	Giờ bắt đầu làm bài
02/6/2025	SÁNG	08 giờ 00: Họp cán bộ làm nhiệm vụ tại địa điểm tổ chức làm bài viết			
		09 giờ 30: Học sinh đến phòng làm thủ tục, đính chính sai sót (<i>nếu có</i>) và nghe phổ biến Quy chế, lịch làm bài viết, kỹ thuật làm bài trắc nghiệm			
03/6/2025	SÁNG	Tiếng Việt	60 phút	07 giờ 55	08 giờ 00
	CHIỀU	Toán	60 phút	13 giờ 55	14 giờ 00
		Ngoại ngữ	45 phút	15 giờ 50	16 giờ 00

e) Địa điểm tổ chức làm bài viết

Sở GDĐT sẽ quyết định số địa điểm tổ chức làm bài viết đặt tại Trường THCS Nguyễn Tri Phương và một số trường phổ thông thuộc địa bàn quận Thuận Hóa.

f) Nguyên tắc xét tuyển và điều kiện xét trúng tuyển

- Chỉ xét tuyển những học sinh đã tham gia đủ ba bài viết theo quy định, không vi phạm quy chế, quy định và không có bài viết bị điểm 0 (*không*).

- Căn cứ điểm xét tuyển, lấy lần lượt theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao nhất xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng, nếu có nhiều học sinh có điểm xét tuyển bằng nhau nhưng không thể tuyển hết thì tiếp tục xét chọn học sinh có tổng điểm kiểm tra định kỳ của môn Toán và môn Tiếng Việt cuối năm lớp 5 cao hơn. Nếu vẫn còn học sinh bằng điểm, Sở GDĐT quyết định số lượng tuyển sinh cuối cùng.

- Đối với lớp học Ngoại ngữ 1 là tiếng Pháp (*đánh giá năng lực tiếng Pháp*): Căn cứ mức điểm xét tuyển và số lượng học sinh đăng ký dự tuyển, Sở GDĐT xem xét, quyết định số lượng tuyển tối đa cho 01 (một) lớp theo chỉ tiêu.

2. Tuyển sinh vào trường THCS thuộc các quận, huyện, thị xã

2.1. Đối với Phòng GDĐT

- Rà soát, tổng hợp số lượng học sinh lớp 5 tại các trường tiểu học và số trường THCS, trường TH&THCS thuộc thẩm quyền quản lý; tham mưu UBND quận, huyện, thị xã quy định địa bàn tuyển sinh phù hợp, thuận tiện cho học sinh, tạo cơ hội cho tất cả học sinh trong độ tuổi quy định, đã hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học hoặc chương trình xóa mù chữ, trong độ tuổi theo quy định vào học lớp 6;

- Căn cứ Công văn số 840/SGDĐT-KTKĐCLGD ngày 14/3/2025 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tiêu chí xét tuyển sinh THCS năm học 2025-2026 và quy định tại khoản 1 Điều 7 Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT, tham mưu UBND quận, huyện, thị xã phê duyệt kế hoạch tuyển sinh để tổ chức thực hiện;

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục có cấp THCS trên địa bàn triển khai thực hiện nghiêm Quy chế tuyển sinh của Bộ GDĐT và Kế hoạch tuyển sinh THCS đã được UBND quận, huyện, thị xã phê duyệt;

- Chỉ đạo các đơn vị có tuyển sinh THCS năm học 2025-2026, thông báo công khai toàn bộ kế hoạch tuyển sinh của nhà trường đến học sinh, cha mẹ học sinh, giáo viên và xã hội hiểu rõ để chủ động trong công tác tuyển sinh. Các nội dung về đối tượng, địa bàn tuyển sinh; chỉ tiêu, tiêu chí xét tuyển; hình thức tuyển sinh; các mốc thời gian của quy trình tuyển sinh; kết quả tuyển sinh phải được công khai trên cổng thông tin điện tử và bảng tin của nhà trường;

- Tổ chức kiểm tra công tác tuyển sinh của các trường THCS, trường phổ thông có nhiều cấp học thuộc phạm vi quản lý;

- Thời gian hoàn thành công tác tuyển sinh trước ngày 30/6/2025.

2.2. Đối với các trường THCS&THPT

Thực hiện công tác tuyển sinh THCS năm học 2025-2026 theo hướng dẫn của Phòng GDĐT quận, huyện, thị xã trên cùng địa bàn.

II. TUYỂN SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

*Lịch thi:

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
01/6/2025	SÁNG	08 giờ 00: Họp cán bộ làm công tác coi thi tại Điểm thi			
		09 giờ 30: Thí sinh đến phòng thi làm thủ tục dự thi, đính chính sai sót (nếu có) và nghe phổ biến Quy chế thi, Lịch thi			
02/6/2025 (Môn chung)	SÁNG	Ngữ văn	120 phút	07 giờ 55	08 giờ 00
	CHIỀU	Toán	90 phút	13 giờ 55	14 giờ 00
		Ngoại ngữ	60 phút	15 giờ 55	16 giờ 00
03/6/2025 (Các môn thi chuyên tương ứng với lớp chuyên)	SÁNG	Toán, Khoa học tự nhiên, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử và Địa lí, Tiếng Anh	120 phút	07 giờ 55	08 giờ 00
		07 giờ 30: Thi nói môn thi Tiếng Pháp, Tiếng Nhật chuyên			
	CHIỀU	Tiếng Pháp, Tiếng Nhật	120 phút	13 giờ 55	14 giờ 00
		13 giờ 30: Thi nói môn thi Tiếng Anh chuyên			
04/6/2025	SÁNG	07 giờ 30: Thi nói môn thi Tiếng Anh chuyên (Dự phòng)			

1. Tuyển sinh các trường THPT công lập⁽¹⁾

1.1. Đối tượng, địa bàn tuyển sinh

- Đối tượng tuyển sinh là học sinh, học viên (sau đây gọi chung là học sinh) tốt nghiệp THCS (chưa học cấp THPT), trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Điều lệ trường trung học;

- Địa bàn tuyển sinh: Học sinh đã hoặc đang học cấp THCS (hoặc có nơi đăng ký thường trú) trên địa bàn huyện, thị xã nào thì đăng ký dự tuyển vào các trường THPT thuộc địa bàn đó. Học sinh thuộc địa bàn quận Thuận Hóa và quận Phú Xuân được phép chọn đăng ký dự tuyển vào các trường THPT thuộc địa bàn của hai quận. Trường hợp học sinh thuộc các xã, phường, thị trấn trong vùng giáp ranh thì được phép chọn đăng ký dự tuyển vào trường THPT thuận lợi nhất theo quy định.

1.2. Phương thức tuyển sinh: Kết hợp thi tuyển với xét tuyển.

1.3. Nguyên vọng dự tuyển

- Mỗi thí sinh được đăng ký dự tuyển tối đa 03 (ba) nguyện vọng vào 03 (ba) trường THPT đóng trên địa bàn quận/huyện/thị xã, nơi thí sinh thường trú hoặc trường THPT cùng quận/huyện/thị xã với trường THCS mà thí sinh học lớp 9. Thí sinh được phép điều chỉnh nguyện vọng đã đăng ký 01 (một) lần trước ngày thi theo quy định của Sở GDĐT.

⁽¹⁾ Không bao gồm trường chuyên và trường phổ thông dân tộc nội trú.

- Thí sinh dự tuyển chỉ được đăng ký nguyện vọng 1 vào các trường THPT có giảng dạy ngoại ngữ như môn Ngoại ngữ đăng ký thi⁽²⁾. Đối với thí sinh dự tuyển vào lớp Tiếng Nhật (*hoặc Tiếng Pháp*), nếu không trúng tuyển nguyện vọng 1, thí sinh sẽ được xét tuyển vào trường theo nguyện vọng 2; nếu không trúng tuyển nguyện vọng 2, sẽ được xét tuyển vào trường theo nguyện vọng 3. Nếu trường đăng ký nguyện vọng 2 hoặc nguyện vọng 3 không có giảng dạy ngoại ngữ như môn Ngoại ngữ đăng ký thi (*Tiếng Nhật hoặc Tiếng Pháp*) thì sẽ được xét tuyển vào lớp học môn Ngoại ngữ là Tiếng Anh (*nếu đủ điều kiện xét tuyển*).

- Thí sinh thuộc đối tượng tuyển sinh của Trường THPT Chuyên Quốc Học-Huế và Trường Phổ thông Dân tộc nội trú (DTNT) nếu thuộc đối tượng và địa bàn tuyển sinh của các trường THPT thì được đăng ký dự tuyển theo quy định.

***Lưu ý:**

- *Thí sinh lựa chọn đăng ký nguyện vọng dự tuyển vào trường THPT gần nơi ở hiện tại, tránh trường hợp trúng tuyển nhưng không nộp hồ sơ nhập học.*

- *Thí sinh không được phép thay đổi nguyện vọng sau khi đã hết thời hạn điều chỉnh nguyện vọng theo quy định.*

1.4. Môn thi, hình thức thi

1.4.1. Môn thi: Thí sinh phải thi đủ 03 (*ba*) môn thi chung (*gọi tắt là môn chung*): Ngữ văn, Toán và Ngoại ngữ (*thí sinh được chọn tiếng Anh hoặc tiếng Pháp hoặc tiếng Nhật*).

1.4.2. Hình thức thi, hệ số bài thi

- Đề thi môn Ngữ văn và Toán theo hình thức tự luận, thí sinh làm bài trên tờ giấy thi;

- Đề thi môn Ngoại ngữ theo hình thức trắc nghiệm, thí sinh làm bài trên 01 (*một*) tờ Phiếu trả lời trắc nghiệm;

- Điểm bài thi là tổng điểm thành phần của từng câu trong đề thi, tính theo thang điểm 10, điểm lẻ đến 0,25. Điểm của các bài thi môn chung được tính hệ số 1.

1.5. Địa điểm tổ chức thi (*sau đây gọi là điểm thi*)

- Thí sinh chỉ đăng ký dự tuyển vào trường THPT thuộc quận Thuận Hóa, quận Phú Xuân được bố trí dự thi tại các điểm thi trên địa bàn của hai quận.

- Thí sinh chỉ đăng ký dự tuyển vào các trường THPT công lập thuộc các huyện/thị xã được bố trí dự thi tại điểm thi đặt tại trường THPT của huyện/thị xã đó (*nơi mà trường THCS của thí sinh đã hoặc đang học nằm trên địa bàn tuyển sinh*) hoặc điểm thi khác lân cận.

1.6. Nguyên tắc xét tuyển, điều kiện xét trúng tuyển

- Thực hiện xét tuyển vào các trường THPT công lập theo nguyện vọng của thí sinh sau khi đã xét tuyển vào Trường THPT Chuyên Quốc Học-Huế và Trường Phổ thông DTNT thành phố.

⁽²⁾ Môn Ngoại ngữ được phép chọn khi đăng ký dự tuyển nguyện vọng 1 vào các trường THPT:

- Trường THPT Nguyễn Huệ : Tiếng Anh, Tiếng Pháp hoặc Tiếng Nhật;

- Trường THPT Hai Bà Trưng : Tiếng Anh hoặc Tiếng Nhật;

- Trường THPT Nguyễn Trường Tộ, Trường THPT Trần Văn Ký: Tiếng Anh hoặc Tiếng Pháp;

- Các trường THPT khác : Tiếng Anh.

- Tuyển thẳng vào trường THPT theo Quy chế đối với những học sinh thuộc diện tuyển thẳng nếu có đủ hồ sơ hợp lệ, nộp đúng thời gian quy định (*từ ngày 05/5/2025 đến 10/5/2025*) và được Sở GDĐT phê duyệt.

- Sau khi xét tuyển thẳng, số chỉ tiêu còn lại được xét tuyển đồng thời cả hai đối tượng sau:

+ Thí sinh dự tuyển vào Trường THPT Chuyên Quốc Học-Huế, Trường Phổ thông DTNT thành phố nhưng không trúng tuyển, đã có nguyện vọng đăng ký dự tuyển vào trường.

+ Thí sinh chỉ đăng ký dự tuyển vào trường.

- Chỉ xét tuyển đối với những thí sinh đã thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế, quy định trong kỳ thi tuyển sinh và không có bài thi bị điểm 0 (*không*).

- Mỗi trường THPT, việc xét tuyển các nguyện vọng 1, 2, 3 đăng ký dự tuyển vào trường được thực hiện đồng thời và xét như nhau. Mỗi thí sinh, các nguyện vọng 1, 2, 3 đăng ký dự tuyển vào các trường khác nhau được xét lần lượt theo thứ tự sau để xác định trúng tuyển: Xét nguyện vọng 1. Nếu thí sinh không trúng tuyển nguyện vọng 1 thì sẽ được xét nguyện vọng 2 (*nếu có*). Nếu thí sinh không trúng tuyển nguyện vọng 2 thì sẽ được xét nguyện vọng 3 (*nếu có*).

- Điểm xét tuyển = Tổng điểm 03 bài thi môn chung + Điểm quy đổi kết quả học tập và kết quả rèn luyện cuối năm của 04 lớp cấp THCS + Điểm ưu tiên, khuyến khích (*nếu có*).

- Điểm xét tuyển được làm tròn đến 02 (*hai*) chữ số thập phân. Căn cứ điểm xét tuyển, lấy lần lượt theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao nhất xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu cho từng trường. Điểm thấp nhất mà thí sinh trúng tuyển vào trường THPT tương ứng là điểm trúng tuyển của trường THPT đó (*gọi là điểm chuẩn*). Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng, nếu có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau nhưng không thể tuyển hết thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Nguyện vọng dự tuyển là nguyện vọng 1 đến nguyện vọng 2; có tổng điểm 03 bài thi cao hơn; có tổng điểm trung bình cả năm môn Ngữ văn và môn Toán của năm học lớp 9 cao hơn. Nếu vẫn còn những thí sinh có điểm bằng nhau thì Sở GDĐT quyết định số lượng tuyển sinh cuối cùng.

2. Tuyển sinh Trường THPT Chuyên Quốc Học-Huế

2.1. Đối tượng, địa bàn tuyển sinh

Học sinh trong và ngoài thành phố Huế được đăng ký dự tuyển vào trường nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- Tốt nghiệp THCS (*chưa học cấp THPT*), có độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Điều lệ trường trung học;

- Kết quả học tập và kết quả rèn luyện cả năm học đạt từ mức Khá trở lên của 04 năm học ở cấp THCS.

2.2. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển.

2.3. Nguyên vọng dự tuyển: Mỗi thí sinh được đăng ký dự tuyển tối đa 01 (một) nguyên vọng vào 01 (một) trong 11 (mười một) lớp chuyên: Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Nhật.

2.4. Môn thi, hình thức thi

2.4.1. Môn thi

- Thí sinh phải thi đủ 03 (ba) môn chung theo quy định như tuyển sinh vào các trường THPT công lập khác và 01 (một) môn thi chuyên (được tổ chức thi sau ngày thi 03 môn chung).

- Thí sinh chọn đăng ký môn thi chuyên tương ứng với lớp chuyên đăng ký dự tuyển, theo nội dung chương trình môn học cấp THCS, như sau:

TT	Lớp chuyên	Môn thi chuyên	Số lớp	Chỉ tiêu
1.	Toán	Toán	02	70
2.	Ngữ văn	Ngữ văn	01	35
3.	Tiếng Anh	Tiếng Anh	02	70
4.	Tiếng Pháp	Tiếng Pháp	01	20
5.	Tiếng Nhật	Tiếng Nhật	01	20
6.	Tin học	Tin học	01	35
7.	Vật lí	Khoa học tự nhiên (chủ yếu là mạch nội dung “Năng lượng và sự biến đổi”)	02	60
8.	Hóa học	Khoa học tự nhiên (chủ yếu là mạch nội dung “Chất và sự biến đổi của chất”)	03	55
9.	Sinh học	Khoa học tự nhiên (chủ yếu là mạch nội dung “Vật sống”)		50
10.	Lịch sử	Lịch sử và Địa lí (chủ yếu là phân môn Lịch sử)	01	35
11.	Địa lí	Lịch sử và Địa lí (chủ yếu là phân môn Địa lí)		
Tổng cộng			14	450

2.4.2. Hình thức thi, hệ số bài thi

- Đề thi môn chung: Theo quy định tại điểm 1.4 khoản 1 Phần II của Công văn này.

- Đề thi các môn thi chuyên (*trừ môn Tin học*) theo hình thức tự luận, thí sinh làm bài trên tờ giấy thi;

- Môn Ngoại ngữ chuyên được áp dụng các hình thức phù hợp để đánh giá cả 04 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết. Phần thi nghe, đọc, viết, thí sinh làm bài trực tiếp trên đề thi; phần thi nói, bài thi của thí sinh được thu âm bằng phần mềm máy tính chuyên dụng và được thí sinh trực tiếp đánh trên đĩa CD/DVD;

- Môn Tin học: Thi thực hành trên máy vi tính;

- Điểm bài thi là tổng điểm thành phần của từng câu trong đề thi, tính theo thang điểm 10, điểm lẻ đến 0,25. Điểm của các bài thi môn chung được tính hệ số 1; điểm của các bài thi môn chuyên được tính hệ số 2.

2.5. Địa điểm tổ chức thi

Thí sinh đăng ký dự tuyển vào trường chuyên và thí sinh chỉ đăng ký dự tuyển vào trường THPT không chuyên thuộc quận Thuận Hóa, quận Phú Xuân được bố trí dự thi chung tại các điểm thi trên địa bàn của hai quận.

2.6. Nguyên tắc xét tuyển, điều kiện xét trúng tuyển

- Thực hiện xét tuyển vào Trường THPT Chuyên Quốc Học-Huế để xác định trúng tuyển trước khi xét tuyển vào Trường Phổ thông DTNT thành phố và các trường THPT công lập khác.

- Chỉ xét tuyển đối với những thí sinh đã tham gia thi tuyển đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế, quy định trong kỳ thi tuyển sinh và các bài thi đều đạt trên 2,0 (*hai*) điểm.

- Điểm xét tuyển = Tổng điểm 03 bài thi môn chung + Điểm bài thi môn chuyên x 2.

- Xét tuyển theo từng lớp chuyên. Điểm xét tuyển được làm tròn đến 02 (*hai*) chữ số thập phân. Căn cứ điểm xét tuyển, lấy lần lượt theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao nhất xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu cho mỗi lớp chuyên. Điểm thấp nhất mà thí sinh trúng tuyển vào lớp chuyên là điểm trúng tuyển của lớp chuyên tương ứng (*gọi là điểm chuẩn*). Trong trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng, nếu có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau nhưng không thể tuyển hết thì tiếp tục xét chọn để xác định thí sinh trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm thi môn chuyên cao hơn; có tổng điểm trung bình cả năm môn Ngữ văn và môn Toán của năm học lớp 9 cao hơn. Nếu vẫn còn những thí sinh có điểm bằng nhau thì Sở GD&ĐT quyết định số lượng tuyển sinh cuối cùng.

3. Tuyển sinh Trường Phổ thông DTNT thành phố

3.1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển: Học sinh được đăng ký dự tuyển vào trường nếu đáp ứng đầy đủ các yêu cầu sau:

3.1.1. Đối tượng tuyển sinh

- Học sinh là người dân tộc thiểu số mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại:

+ Xã, phường, thị trấn khu vực III⁽³⁾ và thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo quy định của cấp có thẩm quyền (*gọi chung là xã, thôn đặc biệt khó khăn*).

+ Xã, phường, thị trấn khu vực II và khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người được quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người (*16 dân tộc có số dân dưới 10.000 người: Cống, Mảng, Pu Páo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ*).

- Học sinh là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn. Trường phổ thông dân tộc nội trú được tuyển không quá 10% học sinh là người dân tộc Kinh trong tổng số chỉ tiêu tuyển mới hằng năm.

3.1.2. Điều kiện dự tuyển: Học sinh thuộc đối tượng tuyển sinh đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Tốt nghiệp cấp THCS (*chưa học cấp THPT*), có độ tuổi theo quy định tại Điều lệ trường trung học;

- Có kết quả học tập và kết quả rèn luyện của lớp cuối cấp THCS đạt từ mức Khá trở lên.

3.2. Phương thức tuyển sinh: Kết hợp thi tuyển với xét tuyển.

3.3. Nguyên vọng dự tuyển

- Thí sinh thuộc đối tượng tuyển sinh, đủ điều kiện theo quy định được đăng ký dự tuyển vào trường.

- Thí sinh đăng ký dự tuyển vào Trường Phổ thông DTNT thành phố, nếu thuộc đối tượng và địa bàn tuyển sinh của Trường THPT Chuyên Quốc Học-Huế và các trường THPT công lập khác thì được đăng ký dự tuyển theo quy định.

⁽³⁾ ***Danh sách 24 xã vùng dân tộc thiểu số và miền núi thành phố Huế phân định theo trình độ phát triển giai đoạn 2021-2025** (Kèm theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ):

1. Các xã khu vực III (14 xã):

- Huyện A Lưới (12 xã) : Hương Nguyên, Hồng Hạ, A Roàng, Lâm Đót, Đông Sơn, Hồng Thái, Quảng Nhâm, Hồng Bắc, Hồng Kim, Trung Sơn, Hồng Vân, Hồng Thủy;

- Huyện Phú Lộc (02 xã) : Thượng Long, Hương Hữu.

2. Các xã khu vực II (01 xã) : Hồng Thượng (huyện A Lưới).

3. Các xã khu vực I (09 xã):

- Huyện A Lưới (03 xã) : Phú Vinh, A Ngo, Thị trấn A Lưới;

- Huyện Phú Lộc (05 xã) : Thượng Quảng, Hương Sơn, Thượng Lộ, Thượng Nhật, Xuân Lộc;

- Thị xã Hương Trà (01 xã) : Bình Tiến;

***Danh sách 03 xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo thành phố Huế giai đoạn 2021-2025** (Kèm theo Quyết định số 353/QĐ-TTg ngày 15/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 576/QĐ-TTg ngày 28/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ công nhận 09 xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021-2025 thoát khỏi tình trạng đặc biệt khó khăn; Quyết định số 2628/QĐ-UBND ngày 12/10/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc công nhận xã Lộc Bình, huyện Phú Lộc đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023):

- Huyện Phú Lộc (02 xã) : Lộc Vĩnh, Giang Hải;

- Huyện Phú Vang (01 xã) : Phú Gia.

3.4. Môn thi, hình thức thi

3.4.1. Môn thi

- Thí sinh thi đủ 03 (ba) môn chung, gồm: Ngữ văn, Toán và Ngoại ngữ (*thí sinh được chọn tiếng Anh hoặc tiếng Pháp hoặc tiếng Nhật*).

3.4.2. Hình thức thi, hệ số bài thi

- Đề thi môn Ngữ văn và Toán theo hình thức tự luận, thí sinh làm bài trên tờ giấy thi;

- Đề thi môn Ngoại ngữ theo hình thức trắc nghiệm, thí sinh làm bài trên 01 (một) tờ Phiếu trả lời trắc nghiệm;

- Điểm bài thi là tổng điểm thành phần của từng câu trong đề thi, tính theo thang điểm 10, điểm lẻ đến 0,25. Điểm của các bài thi được tính hệ số 1.

3.5. Địa điểm tổ chức thi

- Thí sinh có đăng ký dự tuyển vào trường chuyên được bố trí dự thi tại điểm thi trên địa bàn thuộc quận Thuận Hóa và quận Phú Xuân.

- Thí sinh thuộc các huyện/thị xã không đăng ký dự tuyển vào trường chuyên được bố trí dự thi tại điểm thi đặt tại trường THPT của huyện/thị xã đó (*noi mà trường THCS của thí sinh đã hoặc đang học nằm trên địa bàn tuyển sinh*) hoặc điểm thi khác lân cận.

3.6. Nguyên tắc xét tuyển, điều kiện xét trúng tuyển

- Thực hiện xét tuyển vào Trường Phổ thông DTNT thành phố tiếp theo sau khi xét tuyển vào Trường THPT Chuyên Quốc Học-Huế.

- Tuyển thẳng vào trường theo Quy chế đối với những học sinh thuộc diện tuyển thẳng nếu có đủ hồ sơ hợp lệ, nộp đúng thời gian quy định (*từ ngày 05/5/2025 đến 10/5/2025*) và được Sở GDĐT phê duyệt.

- Sau khi xét tuyển thẳng, số chỉ tiêu còn lại được xét tuyển đối với những thí sinh đã tham gia thi tuyển đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế, quy định trong kỳ thi tuyển sinh và các bài thi không bị điểm 0 (*không*).

- Điểm xét tuyển = Tổng điểm 03 bài thi môn chung + Điểm quy đổi kết quả học tập và rèn luyện cuối năm của 04 lớp cấp THCS + Điểm ưu tiên, khuyến khích (*nếu có*).

- Điểm xét tuyển được làm tròn đến 02 (hai) chữ số thập phân. Căn cứ điểm xét tuyển, lấy lần lượt theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao nhất xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu. Điểm thấp nhất mà thí sinh trúng tuyển vào trường gọi là điểm chuẩn. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng, nếu có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau nhưng không thể tuyển hết thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có tổng điểm 03 bài thi cao hơn; có tổng điểm trung bình cả năm môn Ngữ văn và môn Toán của năm học lớp 9 cao hơn. Nếu vẫn còn những thí sinh có điểm bằng nhau thì Sở GDĐT quyết định số lượng tuyển sinh cuối cùng.

4. Tuyển sinh trường THPT ngoài công lập; trung tâm GDNN-GDTX

4.1. Đối tượng, địa bàn tuyển sinh

- Đối với trường THPT ngoài công lập: Học sinh tốt nghiệp THCS (*chưa học cấp THPT*), trong độ tuổi theo quy định tại Điều lệ trường trung học.
- Đối với trung tâm GDNN-GDTX: Học sinh tốt nghiệp THCS, không phân biệt độ tuổi.
- Địa bàn tuyển sinh: Không phân biệt địa bàn tuyển sinh.

4.2. Phương thức tuyển sinh

- Trường THPT ngoài công lập: Các đơn vị có thể chọn 01 (*một*) trong 03 (*ba*) phương thức tuyển sinh: Xét tuyển, thi tuyển, kết hợp thi tuyển với xét tuyển theo quy định tại Điều 9 Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT; xây dựng kế hoạch tuyển sinh, báo cáo Sở GDĐT phê duyệt theo quy định.
- Trung tâm GDNN-GDTX: Thực hiện tuyển sinh theo phương thức xét tuyển dựa trên kết quả học tập, rèn luyện của học sinh ở cấp THCS, nếu không được lên lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó.

4.3. Nguyên tắc xét tuyển, điều kiện xét trúng tuyển

4.3.1. Tuyển sinh vào các trường THPT ngoài công lập: Mỗi trường có điều kiện xét tuyển riêng theo kế hoạch tuyển sinh đã được phê duyệt theo quy định.

4.3.2. Xét tuyển vào các trung tâm GDNN-GDTX

- Điểm xét tuyển = Điểm quy đổi kết quả học tập và kết quả rèn luyện cuối năm của 04 lớp cấp THCS + Điểm ưu tiên, khuyến khích (*nếu có*).
- Căn cứ điểm xét tuyển, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng, nếu có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau nhưng không thể tuyển hết thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có tổng điểm trung bình cả năm của môn Ngữ văn và Toán của năm học lớp 9 cao hơn, có tổng điểm quy đổi từ kết quả học tập và rèn luyện của 04 năm học cấp THCS cao hơn.

4.4. Địa điểm nhận hồ sơ dự tuyển: Tại hội đồng tuyển sinh của các đơn vị.

III. NỘI DUNG HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC TUYỂN SINH

1. Để đảm bảo tính thống nhất trong toàn thành phố, các đơn vị thực hiện đúng Lịch công tác tuyển sinh năm học 2025-2026 quy định tại **Phụ lục 1**;
2. Chỉ tiêu tuyển sinh THPT năm học 2025-2026 quy định tại **Phụ lục 2**;
3. Hướng dẫn đăng ký dự tuyển, nộp hồ sơ nhập học quy định tại **Phụ lục 3**;
4. Công tác tuyển thẳng, chế độ ưu tiên, khuyến khích quy định tại **Phụ lục 4**;
5. Quy định tính điểm quy đổi từ kết quả học tập và rèn luyện của 04 năm cấp THCS tại **Phụ lục 5**;

6. Quy định trường được đăng ký dự tuyển vào lớp 10 đối với học sinh thuộc địa bàn giáp ranh tại **Phụ lục 6**;

7. Công tác tổ chức thi tuyển, Hội đồng tuyển sinh quy định tại **Phụ lục 7**;

8. Trách nhiệm của các đơn vị quy định tại **Phụ lục 8**;

9. Danh sách các trường THCS dự kiến chọn đặt điểm thi tại **Phụ lục 9**.

10. Chế độ kiểm tra, báo cáo

a) Chế độ kiểm tra, báo cáo: Để đảm bảo quyền lợi của học sinh trong công tác tuyển sinh, các thông tin đăng ký ban đầu (*hồ sơ điện tử*) của thí sinh cần được các trường lưu ý cập nhật, rà soát, kiểm dò, đối sánh với hồ sơ lưu trữ tại đơn vị đảm bảo chính xác; không để xảy ra sai sót làm ảnh hưởng đến kết quả tuyển sinh. Các Phòng GDĐT, cơ sở giáo dục (CSGD) thực hiện chế độ báo cáo bảo đảm kịp thời, theo các nội dung của Kế hoạch công tác kèm theo văn bản này (*lưu ý các nội dung không yêu cầu gửi văn bản giấy*); cập nhật đầy đủ thông tin, số liệu và kiểm tra độ chính xác trước khi báo cáo Sở GDĐT. Nếu có tình huống bất thường hoặc phát sinh xảy ra ảnh hưởng đến công tác chuẩn bị và tổ chức tuyển sinh, các đơn vị phải báo cáo ngay về Sở GDĐT.

b) Địa chỉ nhận báo cáo: Sở GDĐT (*qua Phòng Quản lý chất lượng*), Tầng 5, Khu Hành chính tập trung thành phố, đường Võ Nguyên Giáp, phường Xuân Phú, quận Thuận Hóa, thành phố Huế; email: khaothi@hue.edu.vn, điện thoại: 0234.3846063.

Trên đây là hướng dẫn tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT năm học 2025-2026, Sở GDĐT yêu cầu các Phòng GDĐT và các CSGD nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc đề xuất, báo cáo về Sở GDĐT (*qua Phòng Quản lý chất lượng*) để kịp thời xem xét, hỗ trợ, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND các quận/huyện/TX (*để phối hợp*);
- Giám đốc, các P. Giám đốc Sở GDĐT;
- Các phòng thuộc Sở GDĐT;
- Các Phòng GDĐT;
- Các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT;
- Các CSGD: TT GDNN-GDTH; THPT Chi Lăng;
TH,THCS&THPT Học viện Quốc tế Anh quốc;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, QLCL.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tân

UBND THÀNH PHỐ HUẾ
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phụ lục 1

LỊCH CÔNG TÁC TUYỂN SINH NĂM HỌC 2025-2026

(Kèm theo Công văn số: 1072/HD-SGDĐT ngày 29/3/2025 của Sở GDĐT)

Thời gian	Công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện
1. TUYỂN SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ			
1.1. Tuyển sinh Trường THCS Nguyễn Tri Phương-Huế			
16-20/5/2025	Hướng dẫn và tổ chức cho học sinh các trường tiểu học có nguyện vọng đăng ký tuyển sinh trực tuyến trên Cổng thông tin Tuyển sinh của Sở GDĐT: http://tuyensinh.hue.edu.vn	Phòng GDĐT	Trường tiểu học
21-22/5/2025	- Các trường tiểu học duyệt danh sách đăng ký tuyển sinh trên Cổng thông tin đào tạo của trường. In Đơn đăng ký dự tuyển của các học sinh, cho học sinh và cha mẹ học sinh ký tên; trường ký xác nhận (01 bản trường lưu, 01 bản lưu vào hồ sơ của học sinh); - Gửi danh sách đăng ký tuyển sinh xuất ra từ Cổng thông tin đào tạo (bản mềm và bản ký số) về Phòng GDĐT (qua Email của Phòng GDĐT); đồng thời công bố công khai cho học sinh và cha mẹ học sinh biết (niêm yết tại bảng tin và đăng tải trên website của trường).	Phòng GDĐT	Trường tiểu học
Chậm nhất 11h30 ngày 24/5/2025	Phòng GDĐT duyệt danh sách đăng ký tuyển sinh chính thức trên Cổng thông tin đào tạo của Phòng; gửi bản mềm và bản ký số về Sở GDĐT.	Sở GDĐT	Phòng QLCL; Phòng GDĐT; THCS Nguyễn Tri Phương
30/5/2025	- Trường THCS Nguyễn Tri Phương nhận thẻ dự làm bài viết tại Phòng Quản lý chất lượng để phát cho học sinh.	Sở GDĐT	THCS Nguyễn Tri Phương
	- Các điểm tổ chức làm bài viết tiếp nhận hồ sơ tại Phòng Quản lý chất lượng.	Sở GDĐT	Thư ký Điểm kiểm tra
03/6/2025	Tổ chức đánh giá năng lực theo lịch	Sở GDĐT	Hội đồng tuyển sinh
05-16/6/2025	Tổ chức chấm bài viết, xét tuyển.	Sở GDĐT	Hội đồng tuyển sinh
17/6/2025	Công bố kết quả tuyển sinh	Sở GDĐT	Phòng QLCL

Thời gian	Công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện
18-24/6/2025	Trường THCS Nguyễn Tri Phương thu nhận hồ sơ nhập học; tổ chức thu nhận, rà soát, kiểm tra hồ sơ các học sinh trúng tuyển đảm bảo chính xác, đầy đủ theo quy định.	Sở GDĐT	THCS Nguyễn Tri Phương
18/6-01/7/2025	Trường THCS Nguyễn Tri Phương nhận đơn phúc khảo	Sở GDĐT	THCS Nguyễn Tri Phương
25/6/2025	Trường THCS Nguyễn Tri Phương báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ học sinh trúng tuyển; nộp danh sách đề nghị phúc khảo (<i>bản giấy và bản mềm</i>) về Sở GDĐT.	Sở GDĐT	Phòng QLCL; THCS Nguyễn Tri Phương
1.2. Tuyển sinh các trường THCS khác			
Trước ngày triển khai công tác tuyển sinh	Phòng GDĐT gửi Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục, Kế hoạch tuyển sinh và văn bản hướng dẫn tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2025-2026 của địa phương về Sở GDĐT (<i>bản scan có chữ ký và dấu hoặc bản ký số</i>).	Sở GDĐT	Phòng QLCL; Phòng GDĐT
01/6/2025 đến 30/6/2025	Phòng GDĐT triển khai công tác tuyển sinh theo Kế hoạch đã được UBND quận/huyện/TX phê duyệt.	Phòng GDĐT	Trường THCS
Chậm nhất 30/6/2025	Phòng GDĐT báo cáo số liệu tuyển sinh về Sở GDĐT (<i>bản ký số và bản mềm</i>).	Sở GDĐT	Phòng QLCL; Phòng GDĐT
2. TUYỂN SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG			
Trước ngày 30/4/2025	- Phòng GDĐT tổng hợp những học sinh học các lớp cấp THCS ở nước ngoài về nước (<i>có nơi thường trú tại địa bàn tuyển sinh</i>) có đăng ký tuyển sinh năm học 2025-2026 (<i>nếu có</i>) báo cáo Sở GDĐT (<i>hồ sơ giấy liên quan</i>).	Phòng GDĐT	Trường THCS
	- Trường THPT thông báo công khai chỉ tiêu tuyển sinh; dự kiến phương án tổ chức dạy học của nhà trường năm học 2025-2026 theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; những nội dung khác liên quan đến công tác tuyển sinh và kỳ thi tuyển sinh trên cổng thông tin điện tử và bảng tin của trường.	Sở GDĐT	Trường THPT
02-07/5/2025	- Hướng dẫn và tổ chức cho học sinh đăng ký nguyện vọng tuyển sinh trực tuyến trên Cổng thông tin Tuyển sinh của Sở GDĐT: http://tuyensinh.thuathienhue.edu.vn .	Phòng GDĐT	Trường THCS; THCS&THPT
	- Các trường THPT nhận, kiểm tra và tổng hợp hồ sơ của thí sinh ngoài thành phố, đồng thời cập nhật thông tin thí sinh lên Cổng thông tin đào tạo của trường (Lưu ý: Tài	Sở GDĐT	THPT Chuyên Quốc Học; Trường THPT;

Thời gian	Công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện
	<i>khoản của trường THPT có chức năng nhập hồ sơ của học sinh ngoài thành phố).</i>		Trường THCS&THPT
05-10/5/2025	Các trường THPT thu nhận và kiểm tra hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng của thí sinh.	Sở GDĐT	Trường THPT
08-10/5/2025	- Các trường THCS duyệt danh sách đăng ký tuyển sinh trên Cổng thông tin đào tạo của trường; gửi bản mềm và bản ký số về Phòng GDĐT (<i>qua Email của Phòng GDĐT</i>); - Các trường THCS, THCS&THPT trực thuộc Sở, gửi bản mềm và bản ký số về Sở GDĐT (<i>qua Email của Phòng QLCL</i>).	Phòng GDĐT	Trường THCS; THCS&THPT
11-12/5/2025	Các Phòng GDĐT duyệt danh sách đăng ký tuyển sinh trên Cổng thông tin đào tạo của Phòng; gửi bản mềm và bản ký số về Sở GDĐT.	Sở GDĐT	Phòng QLCL; Phòng GDĐT; Trường THPT
	Các trường THPT xét tuyển thẳng và báo cáo kết quả (<i>bản mềm, bản ký số</i>) về Sở GDĐT (<i>nếu có</i>).		
15/5/2025	- Tổng hợp dữ liệu và thông báo thống kê số lượng thí sinh đăng ký nguyện vọng tuyển sinh vào các trường THPT và THCS&THPT trên địa bàn thành phố; - Thông báo danh sách thí sinh được xét tuyển thẳng năm học 2025-2026.	Sở GDĐT	Phòng QLCL
	Báo cáo công tác chuẩn bị cơ sở vật chất và các điều kiện tổ chức thi trên Cổng thông tin đào tạo của trường.		Trường THPT; Trường THCS
15-17/5/2025	Trường THCS tổ chức cho học sinh điều chỉnh nguyện vọng đăng ký dự tuyển (<i>nếu có</i>)	Phòng GDĐT	Trường THCS; THCS&THPT
18-19/5/2025	- Các trường THCS duyệt danh sách đăng ký tuyển sinh chính thức trên Cổng thông tin đào tạo của trường. In Đơn đăng ký dự tuyển của các học sinh, cho học sinh và cha mẹ học sinh ký tên; trường ký xác nhận (<i>01 bản trường lưu, 01 bản lưu vào hồ sơ của học sinh</i>); - Gửi danh sách đăng ký tuyển sinh chính thức xuất ra từ Cổng thông tin đào tạo (<i>bản mềm và bản ký số</i>) về Phòng GDĐT (<i>qua Email của Phòng GDĐT</i>); đồng thời công bố công khai cho học sinh và cha mẹ học sinh biết (<i>niêm yết tại bảng tin và đăng tải trên website của trường</i>);	Phòng GDĐT	Trường THCS; THCS&THPT

Thời gian	Công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện
	- Các trường THCS, THCS&THPT trực thuộc Sở, gửi bản mềm và bản ký số về Sở GDĐT (qua Email của Phòng QLCL).		
20-21/5/2025	Các Phòng GDĐT duyệt danh sách đăng ký tuyển sinh trên Cổng thông tin đào tạo của Phòng; gửi bản mềm và bản ký số về Sở GDĐT.	Sở GDĐT	Phòng GDĐT
15-19/5/2025	Trường THPT Chuyên Quốc Học, các trường THPT nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển của học sinh ngoài thành phố theo quy định (thí sinh nộp hồ sơ trực tiếp).	Sở GDĐT	THPT Chuyên Quốc Học; Trường THPT
20-21/5/2025	Nhập dữ liệu học sinh ngoài thành phố; duyệt danh sách trên Cổng thông tin đào tạo của trường và gửi bản mềm, bản ký số về Sở GDĐT.	Sở GDĐT	THPT Chuyên Quốc Học; Trường THPT; Trường THCS&THPT
28/5/2025	Các trường THPT không chuyên nhận thẻ dự thi của thí sinh (có đăng ký dự tuyển nguyện vọng 1 vào trường), Trường THPT Chuyên Quốc Học nhận thẻ dự thi của học sinh ngoài thành phố tại Phòng QLCL.	Sở GDĐT	THPT Chuyên Quốc Học; Trường THPT; Trường THCS&THPT
Từ 29/5/2025	- Thí sinh ngoài thành phố đăng ký dự tuyển vào trường chuyên nhận thẻ dự thi tại Trường THPT Chuyên Quốc Học; - Thí sinh đăng ký dự tuyển vào các trường THPT không chuyên nhận thẻ dự thi tại trường THPT đã đăng ký nguyện vọng 1. *Lưu ý: Các trường công bố danh sách và thời gian cụ thể về việc phát thẻ dự thi theo từng đợt hoặc một lần lên website của nhà trường để thí sinh và phụ huynh biết thời gian chính xác.	Sở GDĐT	Trường THPT; Trường THCS&THPT
30/5/2025	Điểm thi tiếp nhận hồ sơ thi tại Phòng QLCL.	Sở GDĐT	Thư ký các Điểm thi
02, 03 và 04/6/2025	Thi tuyển sinh theo lịch	Sở GDĐT	Hội đồng Coi thi
05-16/6/2025	Tổ chức chấm thi, xét tuyển	Sở GDĐT	Hội đồng chấm thi; Hội đồng tuyển sinh
17/6/2025	Công bố kết quả tuyển sinh	Sở GDĐT	Phòng QLCL

Thời gian	Công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện
18-24/6/2025	Các trường THPT công lập thu nhận hồ sơ nhập học; rà soát, kiểm tra hồ sơ các học sinh trúng tuyển đảm bảo chính xác, đầy đủ theo quy định.	Sở GDĐT	Trường THPT; Trường THCS&THPT
25/6/2025	Báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ học sinh trúng tuyển; nộp danh sách đề nghị phúc khảo (<i>bản giấy và bản mềm</i>) về Sở GDĐT.	Sở GDĐT	Trường THPT; Trường THCS&THPT
18/6- 02/7/2025	Các trường THPT nhận đơn phúc khảo.	Sở GDĐT	Trường THPT
03/7/2025	Các trường nộp danh sách đề nghị phúc khảo (<i>bản giấy danh sách, bản photo đơn đăng ký phúc khảo của học sinh và bản mềm qua Email</i>) về Sở GDĐT.	Sở GDĐT	Phòng QLCL; Trường THPT
Hạn cuối 31/8/2025	Các trường THPT ngoài công lập, trung tâm GDNN-GDTX xét tuyển và công bố kết quả tuyển sinh.	Sở GDĐT	Trường THPT ngoài công lập, trung tâm GDNN-GDTX

UBND THÀNH PHỐ HUẾ
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phụ lục 2

CHỈ TIÊU TUYỂN SINH THPT NĂM HỌC 2025-2026

(Kèm theo Công văn số: 1072/HD-SGDĐT ngày 29/3/2025 của Sở GDĐT)

TT	Địa phương/Tên trường	Tổng số lớp	Chỉ tiêu	Ghi chú
I.	THỊ XÃ PHONG ĐIỀN			
1.	THPT Phong Điền	06	240	
2.	THPT Nguyễn Đình Chiểu	09	360	
3.	THPT Tam Giang	06	240	
4.	THPT Trần Văn Ký	07	280	
II.	HUYỆN QUẢNG ĐIỀN			
5.	THPT Nguyễn Chí Thanh	11	451	
6.	THPT Hoá Châu	06	240	
7.	THPT Tố Hữu	04	160	
III.	THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ			
8.	THPT Đặng Huy Trứ	13	520	
9.	THPT Hương Trà	07	280	
10.	THPT Bình Điền	05	200	
IV.	QUẬN PHÚ XUÂN			
11.	THPT Nguyễn Huệ	12	528	
12.	THPT Gia Hội	11	484	
13.	THPT Đặng Trần Côn	08	352	
14.	THPT Bùi Thị Xuân	11	484	
15.	THPT Hương Vinh	08	344	
V.	QUẬN THUẬN HÓA			
16.	THPT Chuyên Quốc Học-Huế	14	450	
17.	THPT Hai Bà Trưng	12	528	
18.	THPT Cao Thắng	08	352	
19.	THPT Nguyễn Trường Tộ	08	352	

TT	Địa phương/Tên trường	Tổng số lớp	Chỉ tiêu	Ghi chú
20.	THPT Phan Đăng Lưu	09	396	
21.	THPT Thuận An	10	440	
22.	Phổ thông DTNT thành phố	03	100	
23.	THPT Chi Lăng	03	110	<i>Trường tư thực</i>
24.	TH,THCS&THPT Học viện Anh quốc	02	50	<i>Trường tư thực</i>
VI	HUYỆN PHÚ VANG			
25.	THPT Nguyễn Sinh Cung	09	360	
26.	THPT Vinh Xuân	08	320	
27.	THPT Hà Trung	04	168	
VII	THỊ XÃ HƯƠNG THỦY			
28.	THPT Hương Thủy	10	432	
29.	THPT Phú Bài	11	484	
VIII	HUYỆN PHÚ LỘC			
30.	THPT Phú Lộc	06	264	
31.	THPT An Lương Đông	13	572	
32.	THPT Vinh Lộc	08	344	
33.	THPT Thừa Lưu	10	440	
34.	THPT Nam Đông	06	252	
IX.	HUYỆN A LƯỚI			
35.	THPT A Lưới	08	352	
36.	THCS&THPT Hồng Vân	03	108	
37.	THCS&THPT Trường Sơn	03	108	
Tổng cộng		292	12.145	

Danh sách này gồm có 37 trường./.

UBND THÀNH PHỐ HUẾ
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phụ lục 3

QUY ĐỊNH ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, HỒ SƠ TUYỂN SINH

(Kèm theo Công văn số: 1072/HD-SGDĐT ngày 29/3/2025 của Sở GDĐT)

1. Đăng ký dự tuyển và nộp hồ sơ tuyển sinh

- Việc đăng ký tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT trên địa bàn thành phố và lớp 6 Trường THCS Nguyễn Tri Phương được thực hiện bằng hình thức trực tuyến trên Cổng thông tin đào tạo của trường.

- Đối với học sinh ngoài thành phố, trong thời gian tổ chức đăng ký tuyển sinh trực tuyến, nếu có nhu cầu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 các trường THPT trên địa bàn thành phố thì nộp hồ sơ dự tuyển (*bản sao có chứng thực; không trả lại hồ sơ nếu không trúng tuyển*) trực tiếp tại trường đăng ký dự tuyển theo quy định. Học sinh chỉ đăng ký tuyển sinh vào trường chuyên nộp hồ sơ tại Trường THPT Chuyên Quốc Học-Huế. Học sinh (*có nơi thường trú tại thành phố Huế*) có nguyện vọng đăng ký tuyển sinh đồng thời cả trường chuyên và trường THPT công lập không chuyên nộp hồ sơ tại trường THPT đăng ký dự tuyển nguyện vọng 1⁽⁴⁾.

- Đối với những học sinh hoàn thành chương trình tiểu học, tốt nghiệp các chương trình THCS tại nước ngoài, tại các CSGD có yếu tố nước ngoài hoặc có thời gian vừa học tập ở nước ngoài và ở Việt Nam, nếu có nguyện vọng đăng ký dự tuyển vào lớp 6 Trường THCS Nguyễn Tri Phương và lớp 10 thì tùy trường hợp cụ thể, Hội đồng tuyển sinh xem xét, trình Giám đốc Sở GDĐT quyết định.

- Các Phòng GDĐT chỉ đạo các trường tiểu học, THCS thuộc quyền quản lý tổ chức rà soát và kiểm tra hồ sơ đảm bảo chính xác, đầy đủ các thông tin; lưu ý điểm cộng ưu tiên của thí sinh (*nếu có*), nguyện vọng đăng ký dự tuyển, điểm học tập và rèn luyện các năm học cấp THCS; đảm bảo xác định đúng, đủ số lượng học sinh đăng ký của trường mình.

- Sau khi có kết quả tuyển sinh, Trường THCS Nguyễn Tri Phương, Trường Phổ thông DTNT thành phố và các trường THPT tổ chức nhận hồ sơ nhập học của các học sinh trúng tuyển; kiểm tra các điều kiện dự tuyển của tất cả các học sinh theo quy định về tính hợp lệ, tính chính xác của hồ sơ trước thời điểm khai giảng năm học mới 2025-2026. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra của toàn bộ hồ sơ trúng tuyển của đơn vị mình. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát hiện có vấn đề, nghi vấn phải tiến hành xác minh làm rõ và kịp thời báo cáo Sở GDĐT để được chỉ đạo xử lý.

⁽⁴⁾ Quy định về tuyển sinh vào Trường THPT Trần Văn Ký đối với học sinh thuộc xã Hải Phong, Quảng Trị, như sau:

1. Những học sinh đủ điều kiện dự tuyển được phép đăng ký 01 (*một*) nguyện vọng vào Trường THPT Trần Văn Ký (*nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển trực tiếp*);

2. Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh và kết quả tuyển sinh năm học 2025-2026, các thí sinh nói trên được xét tuyển theo đúng quy định./.

- Thí sinh không đến nộp hồ sơ nhập học đúng thời gian quy định xem như không có nhu cầu học và sẽ không được công nhận trúng tuyển; trường hợp có lý do đặc biệt sẽ do Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh xem xét, quyết định. Các đơn vị có trách nhiệm báo cáo Sở GDĐT tình hình, số lượng thí sinh trúng tuyển đến nhập học theo quy định.

- Thí sinh chỉ được chính thức công nhận trúng tuyển sau khi Hội đồng tuyển sinh các trường xem xét đúng, đủ hồ sơ theo quy định; danh sách trúng tuyển được Giám đốc Sở GDĐT phê duyệt.

2. Hồ sơ nhập học

2.1. Tuyển sinh vào Trường THCS Nguyễn Tri Phương-Huế

- Đơn dự tuyển (*kết xuất từ phần mềm đăng ký tuyển sinh trực tuyến, có xác nhận của trường tiểu học*);

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;

- Học bạ cấp tiểu học (*bản chính*).

2.2. Tuyển sinh trung học phổ thông

- Đơn dự tuyển (*kết xuất từ phần mềm đăng ký tuyển sinh trực tuyến, có xác nhận của trường THCS*);

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;

- Bằng tốt nghiệp THCS (*bản sao từ sổ gốc hoặc bản chứng thực*) hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời;

- Học bạ cấp THCS (*bản chính*);

- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (*nếu có*);

- Giấy xác nhận do ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn cấp (*đối với người học đã tốt nghiệp THCS từ những năm học trước*) không trong thời gian thi hành án phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật.

- Căn cứ hợp pháp để xác nhận thông tin về cư trú (*đối với thí sinh ngoài thành phố và thí sinh trúng tuyển vào Trường Phổ thông DTNT thành phố*).

***Ghi chú:** Thí sinh được tuyển thẳng nộp hồ sơ nhập học theo quy định.

3. Tuyển sinh bổ sung

Tùy tình hình nộp hồ sơ nhập học thực tế và nhu cầu của các trường THPT, Sở GDĐT xem xét, quyết định tuyển sinh bổ sung và có văn bản hướng dẫn thực hiện để đảm bảo quyền lợi cho các thí sinh, trên cơ sở tuyển đủ chỉ tiêu tuyển sinh cho các trường còn thiếu nhiều chỉ tiêu (*thí sinh đăng ký tuyển sinh bổ sung có điểm xét tuyển không nhỏ hơn điểm chuẩn trúng tuyển của trường dự tuyển*).

UBND THÀNH PHỐ HUẾ
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phụ lục 4

TUYỂN THẮNG, CHẾ ĐỘ ƯU TIÊN, KHUYẾN KHÍCH⁽⁵⁾

(Kèm theo Công văn số: 1072/HD-SGDĐT ngày 29/3/2025 của Sở GDĐT)

1. Tuyển thẳng

a) Tuyển thẳng vào trường THPT các đối tượng sau:

- Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú cấp THCS.
- Học sinh là người dân tộc rất ít người.
- Học sinh khuyết tật.
- Học sinh THCS đạt giải cấp quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kỳ thi, hội thi (*gọi chung là cuộc thi*) về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi khoa học, kỹ thuật; cuộc thi "Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp" (SV.STARTUP); cuộc thi "Viết thư quốc tế UPU".

- Học sinh THCS đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ GDĐT quyết định chọn cử.

b) Tuyển thẳng vào Trường Phổ thông DTNT thành phố các đối tượng sau:

- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người.
- Học sinh THCS thuộc đối tượng được quy định tại điểm 3.1 khoản 3 Phần II của Văn bản này đạt giải cấp quốc gia, quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, khoa học, kỹ thuật; cuộc thi "Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp" (SV.STARTUP); cuộc thi "Viết thư quốc tế UPU".

c) Hồ sơ xét tuyển thẳng

Khi đăng ký xét tuyển thẳng, thí sinh phải nộp hồ sơ gồm các thành phần sau:

- Đơn dự tuyển (kết xuất từ phần mềm đăng ký tuyển sinh trực tuyến, có xác nhận của trường THCS);
- Đơn xin tuyển thẳng (*theo mẫu, có xác nhận của trường THCS*);
- Giấy khai sinh hợp lệ;
- Giấy xác nhận để được hưởng chế độ tuyển thẳng do cơ quan có thẩm quyền cấp (*bản sao có chứng thực*);
- Căn cứ hợp pháp để xác nhận thông tin về cư trú (*đối với thí sinh ngoài thành phố có nơi thường trú tại thành phố Huế*);
- Giấy xác nhận do UBND xã/phường/thị trấn cấp (*đối với người học đã tốt nghiệp THCS từ những năm học trước*) không trong thời gian thi hành án phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật.

⁽⁵⁾ Không áp dụng đối với tuyển sinh vào trường THPT chuyên.

d) Quy định nộp hồ sơ tuyển thẳng

*Quy định nộp hồ sơ: Học sinh thuộc diện tuyển thẳng nộp hồ sơ vào trường THPT theo địa bàn tuyển sinh;

*Thời gian thực hiện:

- Từ 05/5/2025-10/5/2025: Thí sinh nộp hồ sơ đề nghị xét tuyển thẳng theo quy định. Hồ sơ đăng ký tuyển thẳng được lập thành 02 bộ: 01 bộ gửi cho trường THCS nơi thí sinh đăng ký dự tuyển và 01 bộ gửi đến trường THPT nơi thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng (*do thí sinh trực tiếp gửi*). Trường THCS (*nơi thí sinh đăng ký dự tuyển*) có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ, nhập hồ sơ trên phần mềm như đối với các thí sinh đăng ký dự tuyển khác và lưu trữ hồ sơ trên theo quy định.

- Từ ngày 11/5/2025-12/5/2025: Trường THPT có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ tuyển thẳng; tổ chức xét hồ sơ và báo cáo danh sách về Sở GDĐT theo đúng thời gian quy định.

- Ngày 15/5/2025: Sở GDĐT thông báo danh sách các học sinh được xét tuyển thẳng vào lớp 10 các trường THPT công lập năm học 2025-2026.

**Quy định khác*: Học sinh được xét tuyển thẳng nếu có nguyện vọng dự tuyển vào Trường THPT Chuyên Quốc Học-Huế thì thực hiện đăng ký dự tuyển và dự thi theo quy định.

2. Đối tượng được cộng điểm ưu tiên

Điểm ưu tiên được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10(*mười*) đối với mỗi môn thi.

2.1. Cộng 2,0 (*hai*) điểm cho một trong các đối tượng sau đây:

- Con liệt sĩ.
- Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên.
- Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên.
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”.
- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.
- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945.
- Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

2.2. Cộng 1,5 (*một phẩy năm*) điểm cho một trong các đối tượng sau đây:

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng.
- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%.
- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%.
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81 %”.

2.3. Cộng 1,0 (một) điểm cho một trong các đối tượng sau đây:

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số.
- Người dân tộc thiểu số.
- Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

**Trường hợp thí sinh có nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên đối với diện được hưởng cao nhất.*

3. Đối tượng được cộng điểm khuyến khích

3.1. Học sinh THCS đạt giải cấp thành phố do Sở GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn thành phố đối với các cuộc thi có tổ chức ở cấp quốc gia theo quy định tại điểm d, khoản 1 Điều 14 Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT hiện hành.

3.2. Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi, bài thi. Trong đó, giải nhất được cộng 1,5 (một phẩy năm) điểm; giải nhì được cộng 1,0 (một) điểm; giải ba được cộng 0,5 (không phẩy năm) điểm.

**Trường hợp thí sinh đạt nhiều giải khác nhau thì chỉ được cộng điểm khuyến khích đối với một giải đạt được cao nhất.*

UBND THÀNH PHỐ HUẾ
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phụ lục 5

QUY ĐỊNH TÍNH ĐIỂM QUY ĐỔI TỪ KẾT QUẢ HỌC TẬP VÀ RÈN LUYỆN CỦA 04 NĂM HỌC CẤP THCS

(Kèm theo Công văn số: 1072/HD-SGDĐT ngày 29/3/2025 của Sở GDĐT)

1. Quy định đối với phương thức kết hợp thi tuyển với xét tuyển

TT	Kết quả học tập và rèn luyện mỗi năm học ở cấp THCS		Điểm quy đổi	Ghi chú
	Học tập	Rèn luyện		
1.	Tốt	Tốt	2,5	
2.	Khá	Tốt	2,0	
3.	Tốt	Khá		
4.	Khá	Khá	1,5	
5.	Đạt	Tốt	1,0	
6.	Tốt	Đạt		
7.	Khá	Đạt	0,5	
8.	Đạt	Khá		
9.	Đạt	Đạt	0,25	

2. Quy định đối với phương thức xét tuyển

TT	Kết quả học tập và rèn luyện mỗi năm học ở cấp THCS		Điểm quy đổi	Ghi chú
	Học tập	Rèn luyện		
1.	Tốt	Tốt	10,0	
2.	Khá	Tốt	9,0	
3.	Tốt	Khá		
4.	Khá	Khá	8,0	
5.	Đạt	Tốt	7,0	
6.	Tốt	Đạt		
7.	Khá	Đạt	6,0	
8.	Đạt	Khá		
9.	Đạt	Đạt	5,0	

***Lưu ý:** Nếu học sinh không được lên lớp nào thì tính kết quả năm học lại của lớp đó./.

UBND THÀNH PHỐ HUẾ
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phụ lục 6

**QUY ĐỊNH ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN ĐỐI VỚI HỌC SINH
THUỘC MỘT SỐ ĐỊA BÀN GIÁP RANH XÃ/PHƯỜNG**

(Kèm theo Công văn số: 1072/HD-SGDDĐT ngày 29/3/2025 của Sở GDĐT)

TT	Học sinh THCS thuộc xã/phường	Quận/huyện/ thị xã	Trường THPT (ngoài địa bàn tuyển sinh) được chọn đăng ký dự tuyển
1.	Quảng Thái	Quảng Điền	THPT Tam Giang; THPT Phong Điền
2.	Quảng Vinh	Quảng Điền	THPT Nguyễn Đình Chiểu
3.	Quảng Phú	Quảng Điền	THPT Nguyễn Đình Chiểu; THPT Hương Trà
4.	Quảng Thọ	Quảng Điền	THPT Đặng Huy Trứ
	Hương An, An Hòa, Hương Sơ, Long Hồ ⁽⁶⁾	Phú Xuân	
5.	Quảng Thành, Quảng An	Quảng Điền	THPT Hương Vinh
	Hương Toàn	Hương Trà	
6.	Thuận An ⁽⁷⁾	Thuận Hóa	THPT Tố Hữu
7.	Hương Phong	Phú Xuân	THPT Hoá Châu
8.	Thủy Bằng	Thuận Hóa	THPT Bình Điền
	Long Hồ	Phú Xuân	
9.	Hương Nguyên	A Lưới	
10.	Thủy Thanh	Hương Thủy	THPT Phan Đăng Lưu
11.	Phú Mỹ, Phú An, Phú Hồ, Phú Hải, Phú Thuận, Phú Diên, Phú Xuân	Phú Vang	THPT Phan Đăng Lưu; THPT Thuận An
12.	Thủy Lương, Thủy Châu, Phú Bãi, Thủy Phù, Thủy Tân	Hương Thủy	THPT Nguyễn Sinh Cung
13.	Phú Hồ, Phú Lương	Phú Vang	THPT Hương Thủy
14.	Xuân Lộc	Phú Lộc	THPT Nam Đông
15.	Thôn Bến Ván (xã Lộc Bồn)	Phú Lộc	THPT Phú Bài; THPT Hương Thủy
16.	Vinh An	Phú Vang	THPT Vinh Lộc

⁽⁶⁾ Áp dụng đối với học sinh học lớp 9 tại Trường THCS Huỳnh Đình Túc, quận Phú Xuân.

⁽⁷⁾ Áp dụng đối với học sinh học lớp 9 tại Trường TH&THCS Hoàng Kim Hoán, quận Thuận Hóa.

UBND THÀNH PHỐ HUẾ
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phụ lục 7

TỔ CHỨC THI TUYỂN, HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

(Kèm theo Công văn số: 1072/HD-SGDĐT ngày 29/3/2025 của Sở GDĐT)

1. Tổ chức thi tuyển

Công tác tổ chức, nhiệm vụ, hoạt động, quyền hạn và trách nhiệm của Hội đồng ra đề thi, Hội đồng coi thi, Hội đồng chấm thi, Hội đồng phúc khảo bài thi thực hiện theo các quy định của Bộ GDĐT, UBND thành phố, Sở GDĐT đối với Kỳ thi tuyển sinh THPT năm học 2025-2026.

2. Hội đồng tuyển sinh

Mỗi trường THPT, Trường THCS Nguyễn Tri Phương-Huế thành lập 01 (một) Hội đồng tuyển sinh do Giám đốc Sở GDĐT quyết định thành lập, thành phần gồm:

- Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng;
- Phó chủ tịch là Phó hiệu trưởng hoặc Tổ trưởng chuyên môn;
- Thư kí và ủy viên là giáo viên, nhân viên của nhà trường.

***Lưu ý:** Các thành viên của Hội đồng tuyển sinh là người không có con, em ruột, em vợ (hoặc chồng), người được giám hộ hoặc đỡ đầu dự tuyển vào trường năm học 2025-2026.

- Nhiệm vụ của Hội đồng tuyển sinh: Căn cứ Lịch công tác tuyển sinh năm học 2025-2026 của Sở GDĐT, xây dựng và triển khai Kế hoạch tuyển sinh năm học 2025-2026 cụ thể, với các nội dung: Công bố công khai chỉ tiêu tuyển sinh, công khai phương án tổ chức dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 năm học 2025-2026 của nhà trường và những nội dung liên quan đến công tác tuyển sinh và kỳ thi tuyển sinh; tổ chức thu nhận hồ sơ và xét tuyển thẳng (nếu có); tổ chức sơ tuyển (đối với Trường THPT Chuyên Quốc Học-Huế); thu nhận hồ sơ dự tuyển của thí sinh ngoài thành phố, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và lập danh sách dự tuyển theo quy định; thu nhận, kiểm tra, xác thực hồ sơ nhập học của thí sinh trúng tuyển; giải quyết thắc mắc và khiếu nại, tố cáo liên quan đến kỳ tuyển sinh; tổng kết công tác tuyển sinh, báo cáo về Sở GDĐT; lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định.

- Hội đồng tuyển sinh sử dụng con dấu của trường.

Hiệu trưởng các trường trực thuộc trình danh sách đề nghị Sở GDĐT quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của trường (danh sách đề nghị được thực hiện trên Cổng thông tin đào tạo của trường) gửi về Sở GDĐT (bản ký số và bản mềm) **trước ngày 20/4/2025** (qua Phòng Quản lý chất lượng) theo địa chỉ Email: khaothi@hue.edu.vn.

UBND THÀNH PHỐ HUẾ
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phụ lục 8
TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐƠN VỊ

(Kèm theo Công văn số: 1072/HD-SGDĐT ngày 29/3/2025 của Sở GDĐT)

1. Trách nhiệm của các Phòng GDĐT

a) Tuyên truyền về kỳ thi tuyển sinh lớp 10; hướng dẫn, chỉ đạo các trường phổ thông trực thuộc tổ chức cho học sinh, cha mẹ học sinh đăng ký dự tuyển trực tuyến bằng hồ sơ điện tử theo quy định:

- Nghiên cứu, nắm cụ thể nội dung các công việc liên quan đến việc đăng ký dự tuyển trực tuyến vào lớp 6 Trường THCS Nguyễn Tri Phương, lớp 10 để triển khai thực hiện; thông báo, hướng dẫn, tư vấn và hỗ trợ cho học sinh, cha mẹ học sinh thực hiện đúng quy định, đạt hiệu quả tốt trong công tác tuyển sinh;

- Tổ chức rà soát và kiểm tra hồ sơ đăng ký tuyển sinh đảm bảo chính xác, đầy đủ các thông tin, tránh những thiếu sót không đáng có làm ảnh hưởng đến kết quả tuyển sinh và quyền lợi của học sinh. Quản lý chặt chẽ danh sách thí sinh đăng ký trực tuyến trên Cổng thông tin đào tạo của trường; xác nhận Đơn dự tuyển của học sinh (*kết xuất từ phần mềm đăng ký tuyển sinh trực tuyến*), Đơn xin tuyển thẳng (*nếu có*).

- Tổng hợp, báo cáo Sở GDĐT những học sinh có thời gian vừa học tập ở nước ngoài và ở Việt Nam có đăng ký tuyển sinh năm học 2025-2026 (*nếu có*).

- Rút kinh nghiệm, khắc phục những hạn chế và thiếu sót trong việc đăng ký tuyển sinh năm học 2024-2025.

b) Chỉ đạo các trường phổ thông trực thuộc hoàn thiện và trả hồ sơ của học sinh lớp cuối cấp năm học 2024-2025 sau khi kết thúc năm học theo quy định để tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh đăng ký hồ sơ dự tuyển vào lớp 10 tại các CSGD theo nguyện vọng.

c) Quản lý và duyệt danh sách đăng ký dự tuyển của các trường phổ thông trực thuộc trên Cổng thông tin đào tạo của Phòng theo kế hoạch.

d) Báo cáo UBND quận/huyện/thị xã về việc Sở GDĐT dự kiến đặt điểm thi tại một số trường THCS trên địa bàn; chỉ đạo các trường THCS trực thuộc có trong danh sách tại Phụ lục 9, cung cấp đầy đủ thông tin về cơ sở vật chất hiện có của trường và sơ đồ các phòng dự kiến sử dụng tổ chức kỳ thi (*báo cáo trên Cổng thông tin đào tạo của trường qua chức năng báo cáo cơ sở vật chất*).

e) Cử cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia làm công tác thi, đánh giá năng lực theo yêu cầu của Sở GDĐT (*có văn bản riêng*).

f) Báo cáo Quyết định giao chỉ tiêu phát triển giáo dục, Kế hoạch tuyển sinh và văn bản hướng dẫn tuyển sinh của địa phương về Sở GDĐT trước khi thực hiện để theo dõi, kiểm tra, hỗ trợ và tổng hợp báo cáo UBND thành phố.

2. Trách nhiệm của trường phổ thông

a) Các trường phổ thông có học sinh đăng ký tuyển sinh

- Tuyên truyền đến cán bộ, giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh về công tác tuyển sinh và kỳ thi tuyển sinh; thông báo công khai về chỉ tiêu tuyển sinh của các trường THPT; lưu ý các điểm mới trong tuyển sinh lớp 10, năm học 2025-2026 để tư vấn, hỗ trợ cho học sinh và cha mẹ học sinh trong đăng ký dự tuyển và lập hồ sơ tuyển sinh.

- Hướng dẫn và tổ chức cho học sinh đăng ký tuyển sinh trực tuyến; phổ biến cho học sinh và cha mẹ học sinh về Quy định tuyển sinh và các văn bản hướng dẫn của các cấp liên quan đến công tác tuyển sinh. Lưu ý học sinh các quy định về điều kiện dự tuyển; bài thi, hình thức thi, ngày thi, thời gian làm bài, thời gian thi; điểm thi; hồ sơ nhập học; diện tuyển thẳng và chế độ ưu tiên; trách nhiệm của thí sinh và nguyên tắc xét tuyển sinh,...

- Các trường phổ thông chú trọng công tác rà soát, kiểm tra, đối sánh đảm bảo tính chính xác, đầy đủ các thông tin giữa hồ sơ thực tế và hồ sơ đăng ký trực tuyến của học sinh thuộc trường mình; lưu ý điểm cộng ưu tiên của thí sinh *(nếu có)*, nguyện vọng đăng ký dự tuyển, điểm quy đổi từ kết quả học tập và rèn luyện các năm học cấp THCS; điểm sử dụng làm tiêu chí phụ trong xét tuyển; điều kiện sơ tuyển đối với các thí sinh dự tuyển vào Trường THPT Chuyên Quốc Học; hồ sơ diện xét tuyển thẳng *(nếu có)* đảm bảo xác định đúng, đủ số lượng học sinh đăng ký của trường mình *(xác định cụ thể lý do học sinh của trường không đăng ký tuyển sinh (nếu có))*;

- Bố trí lực lượng sẵn sàng để hỗ trợ kịp thời những trường hợp học sinh không thể nộp hồ sơ trực tuyến.

- Quản lý và duyệt danh sách đăng ký dự tuyển trên Cổng thông tin đào tạo của trường theo kế hoạch.

- Tổng hợp, báo cáo Phòng GDĐT những học sinh có thời gian vừa học tập ở nước ngoài và ở Việt Nam có đăng ký tuyển sinh năm học 2025-2026 *(nếu có)*.

b) Trường THCS Nguyễn Tri Phương: Thu nhận, thẩm định hồ sơ *(nộp trực tiếp tại trường)* của các thí sinh ngoài thành phố *(có nơi thường trú tại thành phố Huế)* đăng ký dự tuyển vào trường *(lưu ý tính đầy đủ, hợp lệ về thành phần hồ sơ; nơi thường trú; ...)*.

c) Các trường THPT, THCS&THPT

- Căn cứ Hướng dẫn tuyển sinh của Sở GDĐT, xây dựng Kế hoạch tuyển sinh năm học 2025-2026 của trường.

- Thông báo công khai đến các trường THCS, học sinh về chỉ tiêu và kế hoạch tuyển sinh, phương án tổ chức dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 năm học 2025-2026 của trường và những nội dung khác liên quan đến công tác tuyển sinh và kỳ thi tuyển sinh; niêm yết tại bản tin nhà trường để cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh được biết.

- Thu nhận, thẩm định hồ sơ *(nộp trực tiếp tại trường)* của các thí sinh ngoài thành phố *(có nơi thường trú tại thành phố Huế)* đăng ký dự tuyển vào trường mình *(lưu ý tính đầy đủ, hợp lệ về thành phần hồ sơ; nơi thường trú; các điều kiện dự tuyển; nguyện vọng đăng ký dự tuyển; điểm quy đổi kết quả học tập và rèn luyện các*

năm học của cấp THCS; chế độ ưu tiên (nếu có); các thông tin được sử dụng tính tiêu chí phụ trong xét tuyển, ...) và hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng (nếu có);

- Quản lý chặt chẽ danh sách thí sinh đăng ký tuyển sinh trực tuyến trên Cổng thông tin đào tạo của trường;

- Đối với các trường THPT tuyển sinh bằng phương thức xét tuyển, căn cứ hồ sơ đăng ký dự tuyển trực tuyến trên Cổng thông tin đào tạo của trường, thực hiện kế hoạch tuyển sinh theo Lịch công tác của Sở GDĐT.

- Sau khi có kết quả tuyển sinh, Trường THCS Nguyễn Tri Phương và các trường THPT, Trường Phổ thông DTNT thành phố tổ chức nhận hồ sơ nhập học của các thí sinh trúng tuyển; kiểm tra các điều kiện dự tuyển của tất cả các thí sinh theo quy định về tính hợp lệ, tính chính xác của hồ sơ trước thời điểm khai giảng năm học mới 2025-2026. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra của toàn bộ hồ sơ trúng tuyển của đơn vị mình. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát hiện có vấn đề, nghi vấn phải tiến hành xác minh làm rõ và kịp thời báo cáo Sở GDĐT để được chỉ đạo xử lý.

- Báo cáo tình hình cơ sở vật chất hiện có của nhà trường để chuẩn bị cho các kỳ thi trên Cổng thông tin đào tạo của trường theo lịch của Sở GDĐT.

- Cử cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia làm công tác thi, đánh giá năng lực theo yêu cầu của Sở GDĐT (*có văn bản riêng*).

- Thông báo công khai kết quả tuyển sinh; báo cáo về Sở GDĐT về công tác tuyển sinh; lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định.

3. Trách nhiệm của học sinh

- Thí sinh chịu hoàn toàn trách nhiệm về bảo mật thông tin tài khoản, mật khẩu cá nhân được cấp để đăng nhập vào phần mềm và về đảm bảo an toàn thông tin đăng ký tuyển sinh trực tuyến. Trong trường hợp thí sinh quên tài khoản và mật khẩu thì liên hệ với trường đã hoặc đang học để được hỗ trợ.

- Rà soát kỹ các thông tin cá nhân, các nguyện vọng đăng ký dự tuyển, điểm quy đổi từ kết quả học tập và rèn luyện cấp THCS, điểm ưu tiên (*nếu có*),... trên hồ sơ điện tử, đối chiếu đảm bảo chính xác theo học bạ và các giấy tờ liên quan khác; điều chỉnh hoặc đề nghị được điều chỉnh kịp thời theo thời gian quy định. Thí sinh phải chịu trách nhiệm về những sai sót thông tin trong hồ sơ đăng ký dự tuyển của mình;

- Những học sinh có thời gian vừa học tập ở nước ngoài và ở Việt Nam có nguyện vọng đăng ký tuyển sinh năm học 2025-2026, báo cáo ngay với trường THCS đang học để được xem xét, giải quyết.

- Đối với những học sinh không đủ điều kiện về phương tiện để đăng ký trực tuyến hoặc chưa nắm rõ quy trình đăng ký trực tuyến, cần phải kịp thời liên hệ với trường mà học sinh đang học để được hỗ trợ đăng ký tuyển sinh theo đúng quy định.

- Học sinh thuộc đối tượng được xét tuyển thẳng, cần liên hệ sớm với trường THCS để được hướng dẫn làm hồ sơ, thủ tục theo quy định.

- Nộp hồ sơ nhập học đúng thời gian quy định. Sau thời gian quy định, thí sinh không đến nộp hồ sơ được xem như không có nhu cầu học và sẽ không được công nhận trúng tuyển./.

UBND THÀNH PHỐ HUẾ
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phụ lục 9

DANH SÁCH DỰ KIẾN ĐẠT CÁC ĐIỂM THI

(Kèm theo Công văn số: 1072/HD-SGDĐT ngày 29/3/2025 của Sở GDĐT)

Địa phương	Học sinh trường	Dự thi tại Điểm thi (dự kiến)	Số phòng thi (dự kiến)
PHONG ĐIỀN	THCS Phong Hải	THPT Tam Giang	15
	THCS Điền Hải		
	TH&THCS Điền Hòa		
	THCS Điền Lộc		
	TH&THCS Nguyễn Lộ Trạch		
	THCS Phong Bình	THPT Trần Văn Kỳ	16
	THCS Phong Hòa		
	THCS Nguyễn Tri Phương-PĐ		
	THCS Nguyễn Duy	THPT Phong Điền	18
	TH&THCS Lê Văn Miến		
	THCS Phong Mỹ		
	THCS Phong Hiền	THPT Nguyễn Đình Chiều	20
	THCS Phong An		
	THCS Phong Sơn		
	THCS Phong Xuân		
QUẢNG ĐIỀN	THCS Đặng Dung	THPT Nguyễn Chí Thanh	26
	THCS Đặng Hữu Phở		
	THCS Nguyễn Hữu Đà		
	THCS Nguyễn Đình Anh		
	THCS Lê Xuân		
	THCS Nguyễn Hữu Dật	THPT Hóa Châu	18
	THCS Đặng Tất		
	THCS Ngô Thế Lân		
	THCS Trần Thúc Nhẫn		
	THCS Phan Thế Phương	THPT Tổ Hữu	13
	THCS Phạm Quang Ái		
HƯƠNG	THCS Lê Quang Tiến	THPT Đặng Huy Trứ	24

Địa phương	Học sinh trường	Dự thi tại Điểm thi (dự kiến)	Số phòng thi (dự kiến)
TRÀ	THCS Nguyễn Xuân Thưởng		
	THCS Nguyễn Khánh Toàn		
	THCS Hồ Văn Tứ		
	THCS Hà Thế Hạnh	THPT Hương Trà	15
	THCS Nguyễn Khoa Đăng		
	THCS Trần Đăng Khoa	THPT Bình Điền	10
	THCS Lê Thuyết		
	TH&THCS Lê Quang Bính		
PHÚ VANG	THCS Phú Đa	THPT Nguyễn Sinh Cung	20
	THCS Phú Xuân		
	THCS Phú Hồ		
	THCS Phú Lương		
	THCS Vinh Hà	THPT Hà Trung	16
	THCS Vinh Thái		
	THCS Vinh Phú		
	THCS An Bằng-Vinh An		
	THCS Vinh Xuân	THPT Vinh Xuân	23
	THCS Phú Hải		
	THCS Phú Diên		
	THCS Phú Thuận		
	THCS Vinh Thanh		
HƯƠNG THỦY	THCS Thủy Châu	THPT Phú Bài	22
	TH&THCS Thủy Tân		
	THCS Thủy Phù		
	THCS Thủy Lương	THCS Phú Bài	19
	THCS Phú Bài		
	THCS Thủy Dương	THPT Hương Thủy	24
	THCS Thủy Phương		
	TH&THCS Phú Sơn		
	THCS Thủy Thanh		
	TH&THCS Dương Hòa		

Địa phương	Học sinh trường	Dự thi tại Điểm thi (dự kiến)	Số phòng thi (dự kiến)
THUẬN HÓA; PHÚ XUÂN	THCS Chu Văn An	THPT Nguyễn Huệ	30
	THCS Đặng Văn Ngữ	THPT Gia Hội	14
	THCS Hàm Nghi	THCS Nguyễn Bình Khiêm	09
	THCS Hùng Vương	THPT Bùi Thị Xuân	24
	THCS Duy Tân	THPT Cao Thắng	19
	THCS Lý Tự Trọng	THPT Đặng Trần Côn	14
	THCS Lê Hồng Phong	THCS Thống Nhất	18
	THCS Nguyễn Chí Diểu	THCS Nguyễn Chí Diểu	19
	THCS Nguyễn Cư Trinh	THCS Phạm Văn Đồng	22
	THCS Nguyễn Bình Khiêm	THCS Trần Cao Vân	17
	THCS Nguyễn Hoàng	THPT Chuyên Quốc Học	42
	THCS Nguyễn Đăng Thịnh	THPT Hai Bà Trưng	30
	THCS Nguyễn Thị Minh Khai		
	THCS Nguyễn Văn Linh		
	THCS Nguyễn Văn Trỗi		
	THCS Phạm Văn Đồng		
	THCS Phan Sào Nam		
	THCS Huỳnh Đình Túc		
	THCS Thống Nhất		
	THCS Thủy Bằng		
	THCS Thủy Vân		
	THCS Tô Hữu		
	THCS Tôn Thất Bách		
	THCS Tôn Thất Tùng		
	THCS Trần Cao Vân		
	THCS Trần Phú		
	TH&THCS Phương Hoàng		
	TH, THCS và THPT Song Ngữ Quốc tế Học viện Anh quốc-Huế		

Địa phương	Học sinh trường	Dự thi tại Điểm thi (dự kiến)	Số phòng thi (dự kiến)
	THCS Nguyễn Tri Phương-Huế		
	Học sinh ngoài thành phố		
	THCS Đặng Vinh	THPT Hương Vinh	20
	THCS Huỳnh Thúc Kháng		
	THCS Nguyễn Du		
	THCS Nguyễn Khoa Thuyên	THPT Thuận An	23
	THCS Phú Dương	THPT Phan Đăng Lưu THCS Phú Dương	18
	THCS Phú Mậu		12
	THCS Phú Tân		
	THCS Phú Thanh		
	THCS Phú Thượng		
	THCS Phú Mỹ		
	THCS Phú An		
	THCS Thuận An		
	TH&THCS Hoàng Kim Hoán		
PHÚ LỘC	TH&THCS Lâm Mộng Quang	THPT Vinh Lộc	18
	THCS Vinh Giang		
	THCS Vinh Hiền		
	THCS Vinh Hưng		
	TH&THCS Lộc Bình		
	THCS Lộc Điền	THPT An Lương Đông	24
	TH&THCS Lộc Hòa		
	THCS Lộc Sơn		
	TH&THCS Xuân Lộc		
	THCS Lộc An	THCS Lộc An	19
	THCS Lộc Bồn		
	THCS Lộc Vĩnh	THPT Thừa Lưu	19
	THCS Lăng Cô		
	THCS Lộc Tiến		
	THCS Lộc Thủy	THCS Lộc Thủy	12
	THCS Lộc Trì	THPT Phú Lộc	15
	THCS Thị Trấn Phú Lộc		

Địa phương	Học sinh trường	Dự thi tại Điểm thi (dự kiến)	Số phòng thi (dự kiến)
	TH&THCS Kim Đồng	THPT Nam Đông CS2 (Hương Xuân)	05
	THCS Bán Trú Long Quảng		
	TH&THCS Nam Phú	THPT Nam Đông CS1 (TT Khe Tre)	10
	THCS DTNT Nam Đông		
	THCS Hương Hòa		
	THCS Thị Trấn Khe Tre		
A LƯỚI	THCS&THPT Hồng Vân	THCS&THPT Hồng Vân	11
	TH&THCS Hồng Thủy		
	THCS&THPT Trường Sơn	THCS&THPT Trường Sơn	13
	TH&THCS A Roàng		
	TH&THCS Hồng Hạ	TH&THCS Hồng Hạ	02
	TH&THCS Hương Nguyên		
	THCS DTNT A Lưới	THPT A Lưới	19
	THCS Lê Lợi		
	THCS Quang Trung		
	THCS Trần Hưng Đạo		

Dự kiến tổng cộng có 44 điểm thi./
